

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 33/2021/HS-ST

Ngày 31-8-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Phú Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hóa; Bà Vũ Thị Hoài

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Dương Mỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Đức A (tên gọi khác: không); Sinh năm 1989; Tại Bình Phước; Hộ khẩu thường trú cũng như chỗ ở hiện nay: thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đức B (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1972; bị cáo có vợ là bà Nguyễn Kiều D, sinh năm 1989 và có 02 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 26 tháng 02 năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước. Ngày 10 tháng 02 năm 2020 chấp hành xong quyết định; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 4 năm 2021 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1972; HKTT: thôn BT, xã PM, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Đức A là con ruột bà Nguyễn Thị C; A đã có gia đình và ở nhà riêng cách nhà bà C khoảng 10m. Ngày 31 tháng 8 năm 2020, A đến nhà bà C hỏi mượn tiền để tiêu xài cá nhân nhưng bà C không cho mượn nên đã bực tức. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày 31 tháng 8 năm 2020, A đi bộ đến nhà bà C, sau đó đi xuống bếp cầm lấy một con dao (*dùng để chặt thực phẩm*) để gần bếp ga rồi chém vào đồng hồ công tơ mét, vào yên, lốp xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Blade mang biển kiểm soát 93H1 - 238.19 và chém, đập phá nồi cơm điện, làm cho xe, nồi cơm điện bị hư hỏng. Sau đó, A vứt con dao này xuống nền nhà và cầm lấy con dao rửa để ở góc bếp rồi xô đẩy tủ lạnh, kệ đựng chén, bát đồ xuống nền nhà rồi tiếp tục dùng dao chém nhiều nhát vào tủ lạnh, kệ đựng chén, bát làm các tài sản này bị hư hỏng. Sau đó, A vứt dao xuống nền nhà rồi đi về nhà.

Sau khi nhận được tin báo, ngày 01 tháng 9 năm 2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu giữ tang vật gồm: Xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Blade biển kiểm soát 93H1-238.19; 01 tủ lạnh màu đen, cánh tủ bị bung rời, phần thân trên của tủ bị chém bể lộ phần xốp; 01 nồi cơm điện; 01 con dao rửa, cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại; 01 con dao (*dùng để chặt thực phẩm*), cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại.

Theo Kết luận định giá tài sản số 38 ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bù Gia Mập kết luận: Tại thời điểm ngày 31 tháng 8 năm 2020 giá trị thiệt hại một phần của xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Blade là 2.750.000 đồng; 01 nồi cơm điện mua năm 2019 giá trị thiệt hại là 400.000 đồng; 01 tủ lạnh mua năm 2018 giá trị thiệt hại là 5.300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 8.450.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 33/CTr-VKS ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố bị cáo Trần Đức A về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; 50 của Bộ Luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 12-15 tháng tù.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện

chứng cứ, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, lời trình bày của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đã truy tố.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản, cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa về thời gian, địa điểm phạm tội. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Do bức tức bà Nguyễn Thị C không cho mượn tiền, nên khoảng 22 giờ 30 phút ngày 31 tháng 8 năm 2020, bị cáo Trần Đức A đã sử dụng dao chém và đập phá làm hư hỏng xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Blade biển kiểm soát 93H1-238.19, 01 tủ lạnh, 01 nồi cơm điện của bà Nguyễn Thị C tại thôn Bình Tân, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 8.450.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, quá trình thực hiện bị cáo làm chủ được hành vi của mình, chỉ vì bị cáo hỏi mượn tiền của mẹ ruột là bà C nhưng do bà C không đồng ý mà bị cáo đã phạm tội. Vì vậy, trong bản cáo trạng cũng như tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền về tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ. Hơn nữa, bị cáo đã có 01 tiền sự, cụ thể là: Ngày 26 tháng 02 năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước. Ngày 10 tháng 02 năm 2020 chấp hành xong quyết định. Do đó, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và cũng làm tốt công tác phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo

đã khắc phục hậu quả, bồi thường cho bà C với số tiền là 3.000.000 đồng, bà C đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy HĐXX cần xem xét khi lượng hình.

[5] Vật chứng vụ án:

Đối với xe mô tô hiệu nhãn hiệu Honda loại Black biển kiểm soát 93H1-238.19; 01 con dao rựa cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại; 01 con dao (*dùng để chặt thực phẩm*) cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại là tài sản của bà Nguyễn Thị C nên cần trả lại cho bà C.

Đối với 01 tủ lạnh, 01 nồi cơm điện và kệ đựng chén, bát là của bà Nguyễn Thị C; tủ lạnh, nồi cơm bị hư hỏng phần vỏ bên ngoài, bà C không có yêu cầu nhận lại, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bà C với số tiền là 3.000.000 đồng và bà C không có yêu cầu gì khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề để xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần Đức A (tên gọi khác: không) phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; 50 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Đức A 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 08 tháng 4 năm 2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ Luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên trả lại 01 xe mô tô hiệu nhãn hiệu Honda loại Black biển kiểm soát 93H1-238.19; 01 con dao rựa cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại; 01 con dao (*dùng để chặt thực phẩm*) cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại cho bà Nguyễn Thị C.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 tủ lạnh, 01 nồi cơm điện và kệ đựng chén, bát.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0008721; Quyển số 0175; Ký hiệu D47/2017 ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập).

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VĂN PHÚ VINH